TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /QĐ-THCSTB

Tân Bình, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2025 của trường THCS Tân Bình

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số: 1293/QĐ- UBND ngày 13 tháng 6 năm 2025 của UBND thành phố Tam Điệp về việc cấp bổ sung ngân sách năm 2025 kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách: Kinh miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, học bổng học sinh khuyết tật, kinh phí ưu đãi giảng dạy người khuyết tật kỳ II NH 2024 -2025.

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ trường THCS Tân Bình;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai về việc cấp bổ sung ngân sách năm 2025 kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ(đợt 3) từ nguồn bổ sung mục tiêu ngân sách tỉnh.

(Theo biểu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Phòng TC - KH;*
- *Phòng GD - ĐT*
- *Lưu :VT, ...*

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP TAM ĐIỆP
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN BÌNH

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hường

Scanned with CamScanner

TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH
Chương:622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- THCS Tân Bình ngày 18/6/2025 của Trường THCS Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	***0***
I	**Học phí**	0
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	0
1	***Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo***	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**127.945.200**
1	**Chi sự nghiệp giáo dục**	**127.945.200**
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	**127.945.200**
	Kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP	10.600.000
	Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư 42/2013/TTLTBGDĐT-BLĐTBXH-BTC	18.720.000
	Kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	98.625.200

Scanned with CamScanner